

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM  
TRUNG ƯƠNG 2

Số: 26/BC-DPTW2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà nội, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Năm 2021)

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 2
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 9 Trần Thánh Tông - Hai Bà Trưng – Hà Nội
- Điện thoại: 043 -9716279/ 9716291 Fax: 0438211815 Email:
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VNĐ. (Hai trăm tỉ đồng)
- Mã chứng khoán (nếu có): DP2

Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

| Stt | Số Nghị quyết.                        | Ngày       | Nội dung   |
|-----|---------------------------------------|------------|--|
| 1   | Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 | 26/06/2020 | <p>1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 2 năm 2020:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Doanh thu: 164.735.963.623 VNĐ</li><li>- Lợi nhuận sau thuế: -24.207.308.941 VNĐ</li></ul> <p>Với tỷ lệ nhất trí như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>➢ Đồng ý: 18.886.090 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%</li><li>➢ Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%</li><li>➢ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%</li></ul> <p>2. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Doanh thu: 180.000.000.000 VNĐ</li><li>- Lợi nhuận sau thuế: 0 VNĐ</li></ul> <p>Với tỷ lệ nhất trí như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>➢ Đồng ý: 18.886.090 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%</li><li>➢ Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%</li><li>➢ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%</li></ul> <p>3. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung báo cáo của Hội đồng quản</p> |



trị năm 2020, phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Với tỷ lệ nhất trí như sau:

- Đồng ý: 18.886.090 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%

4. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020, kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát với tỷ lệ nhất trí như sau:

- Đồng ý: 18.886.090 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%

5. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty với tỷ lệ nhất trí như sau:

- Đồng ý: 18.886.090 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%

6. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty

Với tỷ lệ nhất trí như sau:

- Đồng ý: 18.886.090 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%

7. Đại hội nhất trí thông qua về quy chế bầu cử HĐQT, BKS và danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024

với tỷ lệ nhất trí như sau:

- Đồng ý: 18.958.980 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%

8. Thông qua quy chế hoạt động của HĐQT (tài liệu kèm theo).

Đại hội nhất trí thông qua quy chế hoạt động của HĐQT với tỷ lệ nhất trí như sau:

- Đồng ý: 18.886.090 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%

9. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 (tài liệu kèm theo).

Đại hội nhất trí thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021.

Với tỷ lệ nhất trí như sau:

0010  
ĐNC  
Ổ P  
JQC  
UNG  
TRU

|  |  |  |  |
|--|--|--|--|
|  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Đồng ý: 18.886.090 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%</li> <li>➢ Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%</li> <li>➢ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%</li> </ul> <p>10. Thông qua phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2020 của Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không chi trả cổ tức năm 2020</li> <li>- Không trích lập các quỹ năm 2020</li> </ul> <p>Với tỷ lệ nhất trí như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Đồng ý: 18.886.090 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%</li> <li>➢ Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%</li> <li>➢ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%</li> </ul> <p>11. Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 và mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2021</p> <p>1. Đại hội nhất trí thông qua mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thù lao Hội đồng quản trị năm 2020 là: 87.300.000 vnd (Tám bảy triệu ba trăm ngàn đồng).</li> </ul>   |
|  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thù lao Ban kiểm soát năm 2020 là: 58.500.000vnd (năm mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng).</li> </ul> <p>Với tỷ lệ nhất trí như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Đồng ý: 18.886.090 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%</li> <li>➢ Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%</li> <li>➢ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%</li> </ul> <p>2. Đại hội nhất trí thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2021 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thù lao Hội đồng quản trị 2021 là: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thành viên HĐQT: 1.000.000 vnd/ 1 tháng.</li> </ul> </li> <li>- Thù lao Ban kiểm soát 2021 là: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trưởng ban: 1.000.000vnd/ 1 tháng.</li> <li>+ Thành viên: 700.000 vnd/ 1 tháng.</li> </ul> </li> </ul> <p>Với tỷ lệ nhất trí như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>➢ Đồng ý: 18.886.090 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%</li> <li>➢ Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%</li> <li>➢ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0%</li> </ul> |

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT        | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập |                 |
|-----|------------------------|--|---|-----------------|
|     |                        |  | Ngày bỏ nhiệm   | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Nguyễn Tiến Đức    | Chủ tịch HĐQT  | 26/06/2020  |                 |
| 2   | Ông Lê Tiến Dũng       | Phó chủ tịch HĐQT  | 26/06/2020  |                 |
| 3   | Ông Cao Tiến Dũng      | Thành viên HĐQT  | 26/06/2020  |                 |
| 4   | Ông Nguyễn Thanh Tùng  | Thành viên HĐQT  | 26/06/2020  |                 |
| 5   | Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng | Thành viên HĐQT  | 26/06/2020  |                 |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT        | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
|     | Ông Nguyễn Tiến Đức    | 03/03                    | 100%              |                         |
|     | Ông Lê Tiến Dũng       | 03/03                    | 100%              |                         |
|     | Ông Cao Tiến Dũng      | 03/03                    | 100%              |                         |
|     | Ông Nguyễn Thanh Tùng  | 03/03                    | 100%              |                         |
|     | Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng | 03/03                    | 100%              |                         |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm, căn cứ tình hình thực tế để ra điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch, kịp thời chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Chỉ đạo công tác báo cáo phân tích hoạt động kinh tế quý, năm. Thông qua kiểm tra, giám sát và công tác kiểm toán định kỳ, vốn của cổ đông được bảo toàn như khi nhận bàn giao, việc sử dụng vốn của công ty đúng mục đích, có hiệu quả.

- Chỉ đạo và đưa ra các biện pháp thu hồi công nợ tồn đọng, khó đòi.

- Duyệt và chỉ đạo thực hiện việc huy động vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư hàng năm.

- Quy hoạch và sử dụng cán bộ, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi, đánh giá và có những quyết định về tổ chức và nhân sự phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc kiện toàn tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty nhằm phục vụ tốt nhất việc điều hành thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định hiện hành của Nhà Nước.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021)

| STT | Số Nghị quyết.         | Ngày       | Nội dung   | Tỷ lệ thông qua |
|-----|------------------------|------------|--|-----------------|
|     | Số 01/NQ- HĐQT – DPTW2 | 12/03/2021 | Thông qua việc chốt danh sách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021:<br>Thời gian chốt: ngày 05/04/2021<br>Thời gian dự kiến tổ chức đại hội: 29/04/2021<br>Tổng nhất các nội dung cần biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021                            | 100%            |
|     |                        |            | Thông qua các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021.<br>Thông qua báo cáo thực hiện Nghị quyết HĐQT số 04 năm 2020.   |                 |
|     | Số 02/NQ-HĐQT-DPTW2    | 22/04/2021 | Rà soát thông qua toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.<br>Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội   | 100%            |
|     | Số 03/NQ-HĐQT-DPTW2    | 12/11/2021 | Đánh giá kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2021.<br>Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022.<br>Xem xét rà soát tình hình kiểm toán thiết bị máy móc của dự án Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất dược phẩm tại Quang Minh.<br>Các nội dung cụ thể khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. | 100%            |

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2021)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| Stt | Thành viên BKS       | Chức vụ        | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|----------------------|----------------|--|---------------------|
| 1   | Bà Vũ Thị Huệ        | Trưởng BKS     | Thôi BKS ngày 26/06/2020                 | CN. Kinh tế         |
| 2   | Bà Trần Thị Thu Thủy | Thành viên BKS | Thôi BKS ngày 26/06/2020                 | CN. Kinh tế         |

|   |                        |                |                          |                 |
|---|------------------------|----------------|--------------------------|-----------------|
| 3 | Ông Nguyễn Xuân Trường | Thành viên BKS | Thôi BKS ngày 26/06/2020 | Dược sĩ đại học |
|---|------------------------|----------------|--------------------------|-----------------|

## 2. Cuộc họp của BKS

| Stt | Thành viên BKS         | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
|     | Bà Vũ Thị Huệ          | 02/02               | 100%              | 100%             |                         |
|     | Bà Trần Thị Thu Thủy   | 02/02               | 100%              | 100%             |                         |
|     | Ông Nguyễn Xuân Trường | 02/02               | 100%              | 100%             |                         |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông: Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tuân thủ thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Qua công tác giám sát Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty trong năm 2021 đã vượt kế hoạch về doanh thu mà Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đề ra nhưng chưa đạt được kế hoạch về lợi nhuận.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

## IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành        | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|---------------------------------|---------------------|---------------------|--|
|     | Ông Lê Tiến Dũng - TGD          | 29/07/1966          | Dược sĩ đại học     | Bổ nhiệm<br>01/08/2020                             |
|     | Ông Cao Tiến Dũng – Phó TGD     | 02/08/1987          | Kỹ sư cơ khí        | Bổ nhiệm<br>01/08/2020                             |
|     | Ông Phan Trí Dũng – Phó TGD     | 07/06/1975          | Dược sĩ đại học     | Bổ nhiệm<br>01/08/2020                             |
|     | Ông Nguyễn Thanh Tùng – Phó TGD | 21/06/1974          | Dược sĩ đại học     | Bổ nhiệm<br>01/08/2020                             |

## V. Kế toán trưởng

| Họ và tên               | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-------------------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|
| Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy | 29/8/1977           | Cử nhân kinh tế               | 01/08/2020                |

## VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

## VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------|---|-------|-----------------------------------|
| 1   |                     |  |                              |                                     |                                       |                                    |   |       |                                   |

Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

### 2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|--------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|--|--|---------|
|     |                     |                                |                                     |                                       |                                 |  |  |         |

Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

### 3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

| Stt | Người thực hiện giao | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|----------------------|--------------------------|------------------|--|---------|--|---------------------|--|---------|
|     |                      |                          |                  |  |         |  |                     |  |         |

### 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo





|   |                   |  |                                       |
|---|-------------------|--|---------------------------------------|
|   |                   |  |                                       |
|   | Đỗ Thục Anh       |  |                                       |
|   | Lê Mỹ Linh        |  |                                       |
|   | Lê Quang Diệu     |  |                                       |
|   | Lê Tiến Trung     |  |                                       |
| 3 | Cao Tiên Dũng     |  | Thành viên<br>HĐQT –<br>phó TGD       |
|   | Hồ Thị Thu Hà     |  |                                       |
|   | Cao Minh Khôi     |  |                                       |
|   | Cao Minh Đăng     |  |                                       |
| 4 | Nguyễn Thanh Tùng |  | Thành<br>viên<br>HĐQT –<br>phó<br>TGD |
|   | Nguyễn Cầu Tôn    |  |                                       |
|   | Vũ Thị Miên       |  |                                       |

|  |   |    |           |
|--|---|----|-----------|
|  |   |    | Vợ        |
|  |   |    | Con<br>đè |
|  |   |    | Con<br>đè |
|  |   |    | Em        |
|  | 0 | 0% |           |
|  |   |    | Vợ        |
|  |   |    | Con<br>đè |
|  |   |    | Con<br>đè |
|  | 0 | 0% |           |
|  |   |    |           |
|  |   |    |           |

|   |                     |  |                      |
|---|---------------------|--|----------------------|
|   | Nguyễn Thanh Sơn    |  |                      |
|   | Nguyễn Thị Thu Hằng |  |                      |
|   | Vũ Hoàng Dung       |  |                      |
|   | Nguyễn Quốc Hào     |  |                      |
|   | Nguyễn Hoàng Bách   |  |                      |
|   | Nguyễn Lê Hân       |  |                      |
| 5 | Nguyễn Thị Ánh Hồng |  | Thành viên HĐQT      |
| 6 | Vũ Thị Huệ          |  | Trưởng Ban kiểm soát |
| 7 | Trần Thị Thu Thủy   |  | Thành viên BKS       |
| 8 | Nguyễn Xuân Trường  |  | Thành viên BKS       |

|   |    |        |
|---|----|--------|
|   |    |        |
|   |    | Vợ     |
|   |    | Con đẻ |
|   |    | Con đẻ |
|   |    | Con đẻ |
| 0 | 0% |        |
| 0 | 0% |        |
| 0 | 0% |        |
| 0 | 0% |        |

|   |                       |  |                   |  |   |    |        |
|---|-----------------------|--|-------------------|--|---|----|--------|
|   | Nguyễn Thị Hồng Nhung |  |                   |  |   |    | Vợ     |
|   | Nguyễn Phúc Minh      |  |                   |  |   |    | Con đẻ |
| 9 | Phan Trí Dũng         |  | Phó Tổng giám đốc |  | 0 | 0% |        |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

| Stt. | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|------|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
|      |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |  |
|      |                           |                          |                           |       |                            |       |  |
|      |                           |                          |                           |       |                            |       |  |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Cty

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Nguyễn Tiến Đức**